

Ngày 30/06/2025	16,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.8%	-8.7%	-8.7%

Q2/25		
ROE	#VALUE!	#VALUE!

DT thuần	Q2/25 559 tỷ VNĐ	YoY ▲ 19.0 ▲ 3.5%
-------------	-------------------------------	-------------------------

DT thuần	6T 2025 tỷ VNĐ
-------------	-------------------

LN gộp	Q2/25 22.2 tỷ VNĐ	YoY ▲ 0.80 ▲ 3.7%
-----------	--------------------------------	-------------------------

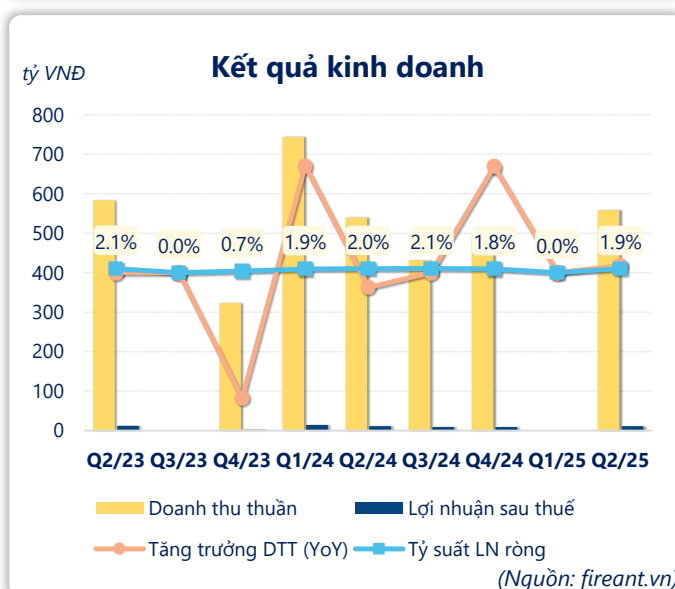
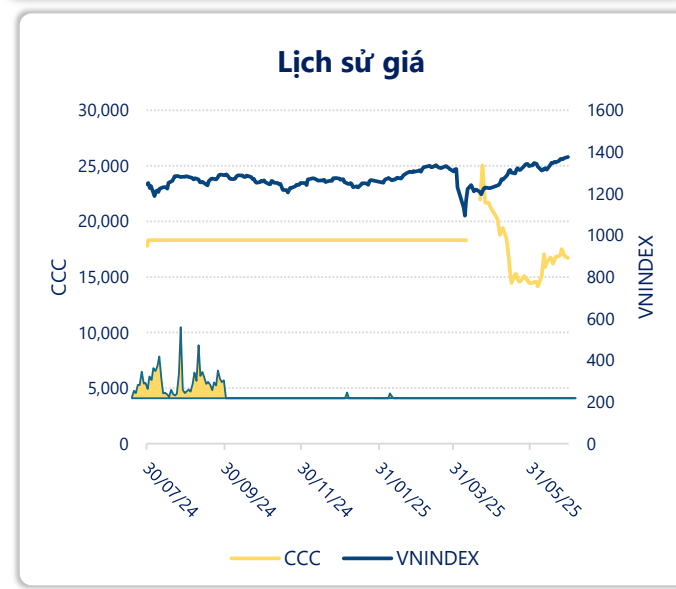
LN gộp	6T 2025 tỷ VNĐ
--------	-------------------

LN thuần	Q2/25 13.6 tỷ VNĐ	
-------------	--------------------------------	--

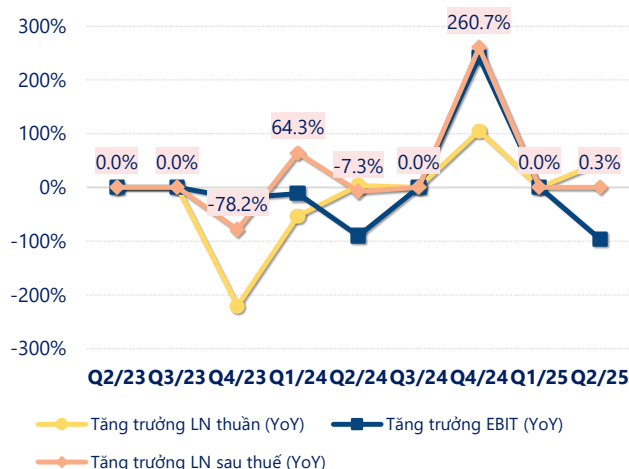
LN thuần	6T 2025 tỷ VNĐ
----------	-------------------

LN sau thuế	Q2/25 10.9 tỷ VNĐ	YoY ▲ 0.10 ▲ 0.6%
----------------	--------------------------------	-------------------------

LN sau thuế	6T 2025 tỷ VNĐ
----------------	-------------------

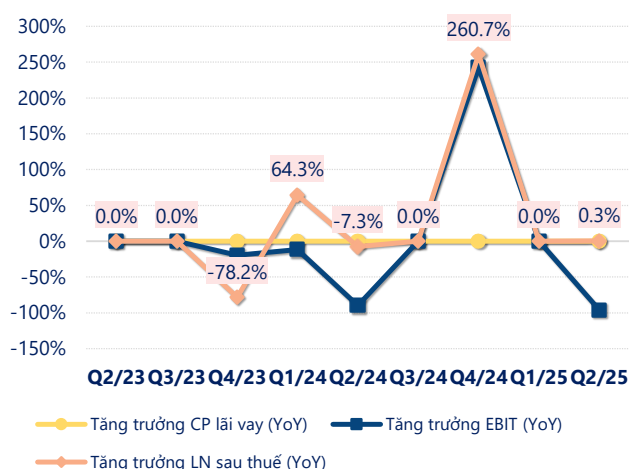


Tăng trưởng lợi nhuận



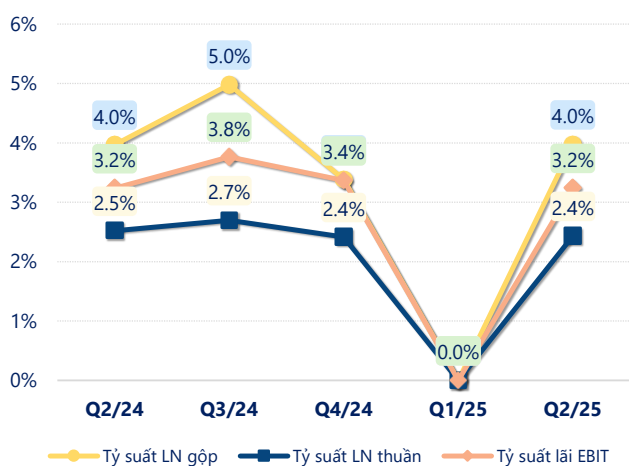
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



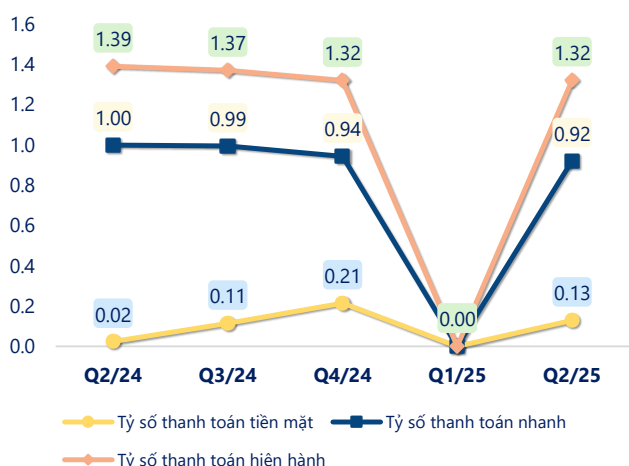
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



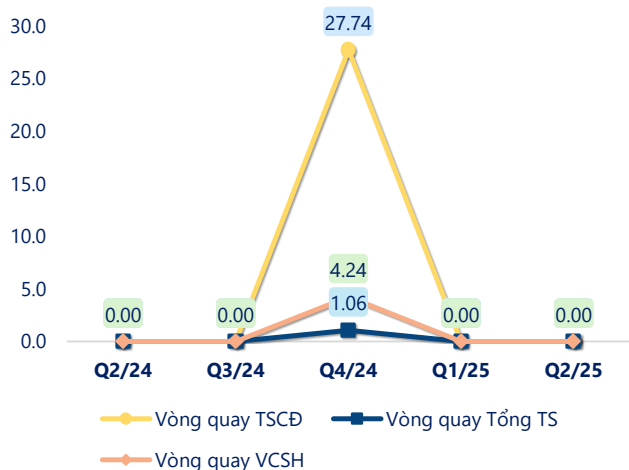
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



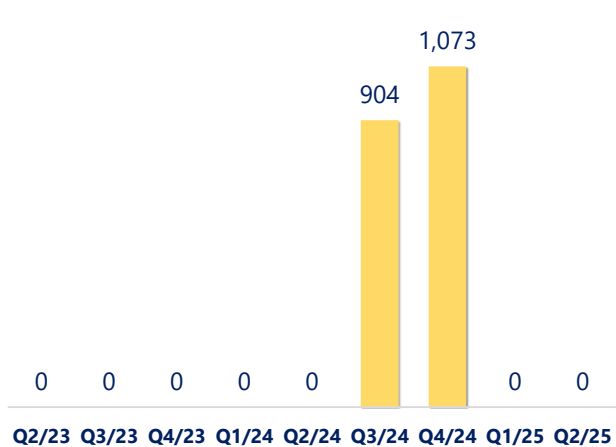
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	559	540	3.5%		1,284	
Giá vốn hàng bán	536	518	3.6%		1,235	
Lợi nhuận gộp	22.2	21.4	3.7%		48.7	
Doanh thu HĐTC	6.74	4.97	35.6%		11.2	
Chi phí TC	4.41	3.85	14.5%		8.35	
Chi phí lãi vay	4.41	3.82	15.4%		8.32	
LN trong công ty LKLD	0	0.00			0	
Chi phí bán hàng	0	0.00			0	
Chi phí QLDN	10.9	8.94	22.3%		20.2	
LN thuần từ HĐKD	13.6	13.6	-0.2%		31.3	
Lợi nhuận khác	0.11	0.04	171%		0.07	
LN trước thuế	13.7	13.6	0.6%		31.3	
Lợi nhuận sau thuế	10.9	10.8	0.6%		24.8	
LNST của CĐ cty mẹ	10.9	10.8	0.6%		24.8	

(Nguồn: fireant.vn)

